TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 109/2022/HS-ST

Ngày: 15/8/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thu Từ

Thẩm phán: ông Nguyễn Quang Trung

Các Hội thẩm nhân dân: ông Trần Anh Sơn, ông Trần Văn Mão, ông Đoàn Mạnh Hà

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Lệ Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 15/8/2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 107/2022/TLST-HS ngày 20/6/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 161/2022/QĐXXST-HS ngày 01/8/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn L**, sinh năm 1988, tại huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm Quang Th, xã Trung Phúc C, huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: mù chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trường K (tên gọi khác Nguyễn Văn K) và bà Trần Thị T; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/11/2021 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: ông Trần Thanh M – Luật sư Văn phòng Cao Tr, Đoàn Luật sư tỉnh Nghệ An; có mặt.

- *Bị hại:* Anh Trần Mẫu Đ, sinh năm 1984. Địa chỉ: xóm De Đ, xã Trung Phúc C, huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An (Đã chết)

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

+ Ông Trần Văn Á, sinh năm 1960. Nơi ĐKHKTT: xóm De Đ,xã Trung Phúc C, huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An. Hiện đang tạm trú tại: tổ 7, phường An Bình, thành phố Biên H, tỉnh Đồng Nai (bố đẻ của bị hại); có mặt.

+ Bà Lê Thị M, sinh năm 1963. Địa chỉ: xóm De Đ, xã Trung Phúc C, huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An (mẹ đẻ của bị hại); có mặt.

+ Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1985. Địa chỉ: xóm De Đ, xã Trung Phúc C, huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An (vợ của bị hại); có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Lê Văn D, sinh năm 1983. Địa chỉ: xóm Quang Th, xã Trung Phúc C, huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

+ Anh Phạm Văn Th, sinh năm 1978. Địa chỉ: xóm 8, xã Khánh S, huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

+ Anh Lê Văn T, sinh năm 1985. Địa chỉ: xóm 5, xã Nam K, huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1967. Địa chỉ: xóm De Đ, xã Trung Phúc C, huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Công N, sinh năm 1982. Địa chỉ: xóm Trung Ch, xã Trung Phúc C, huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

+ Anh Lê Văn Th, sinh năm 1983. Địa chỉ: khối Nam B, thị trấn Nam Đ, huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

+ Anh Đặng Đ Q, sinh năm 1987. Địa chỉ: xóm 8, xã Khánh S, huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

+ Anh Trần Ngọc H, sinh năm 1995. Địa chỉ: xóm Quang Th, xã Trung Phúc C, huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An; có mặt.

+ Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1984. Địa chỉ: xóm 9, xã Khánh S, huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

+ Anh Hà Văn H, sinh năm 1977. Địa chỉ: xóm Trung Ch, xã Trung Phúc C, huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An; có mặt.

+ Chị Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1985. Địa chỉ: xóm Trung C, xã Trung Phúc C, huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

+ Anh Hồ D Th, sinh năm 1979. Địa chỉ: xóm Trung C, xã Trung Phúc C, huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ 00 phút ngày 17/11/2021, anh Lê Văn D rủ anh Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn L và Trần Mẫu Đ đến quán Thương Ch, thuộc xóm Trung C, xã Trung Phúc C, huyện Nam Đ để ăn sáng và uống rượu. Khi đến, anh Đ gọi điện rủ thêm anh Lê Văn T. Tại đây, những người trên ăn sáng và uống hết 03

chai rượu loại 500ml. Khoảng 10 giờ 15 phút cùng ngày, anh Th về trước. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, anh Đ xin về nên nói với D trả tiền vì anh Đ không đưa tiền đi. D đáp lại: "Bạn yên tâm về trước đi, tiền bạc là đồ quẹt khu". Nghe vậy, L liền nói "Đừng nói rờ rờ, tiền có ảnh Bác Hồ, đừng nói quẹt khu". Lúc đó, anh D và anh Đ cười, anh D nói: "Ta nói quân ni không hiểu chi mô". Cho rằng anh Đ và anh D đang chế giễu mình nên L bức xúc và cầm ly uống rượu ném về phía anh Đ, nhưng không trúng. Thấy vậy, anh D đứng dậy cầm cổ áo của L và nói "Hắn mần chi mi mà mi ném hắn" nên L ngồi xuống, uống với anh Đ 03 chén rượu để giải hòa. Sau đó, anh Đ về trước còn D, L và T vẫn ngồi uống nước.

Đến 12 giờ 15 phút cùng ngày, do quán hết rượu nên anh D rủ L và anh T đến quán câu Sung, thuộc xóm De Đ, xã Trung Phúc C, huyện Nam Đ để tiếp tục uống rượu. Tại đây, do còn bực về chuyện cãi nhau với anh Đ nên L nói "thằng Đ dừ phải đến đây quỳ xin lỗi tau, tau mới tha cho". Anh T nói "Khi sáng anh em đã uống ba chén giải hòa rồi, anh em với nhau đừng làm to chuyện" nhưng L một mực bắt anh Đ lên xin lỗi và đe dọa nếu anh Đ không lên xin lỗi thì sẽ đón đường đánh. Nghe L nói vậy thì anh D gọi điện nói anh Đ lên quán để hòa giải cho xong việc, nhưng anh Đ nói không làm nên không xin lỗi. Sau đó, anh D đưa chìa khóa xe mô tô BKS 37M1-617.40 cho anh T đến nhà chờ anh Đ lên. Khi anh T đến nhà gọi thì anh Đ khuẩy tay nên anh T quay lại quán cây Sung. Đến khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày, anh Đ điều khiển xe mô tô BKS 37F4-9497 của mình đến quán cây Sung thì anh D, L và anh T cũng ra về. Thấy anh Đ đến, anh T nói anh Đ lại xin lỗi L cho xong nhưng anh Đ không đồng ý. Anh T nói L về thì L chửi và đòi đánh anh T. Anh T dùng tay đấm 02 phát vào mặt L và hai người giằng co với nhau tại khu vực cổng quán. Thấy vậy, anh D và bà Nguyễn Thị T (là chủ quán cây Sung) can ngăn nên anh T lấy xe máy bỏ đi. Lúc này, thấy anh Đ đang đứng ở gần cột trụ cổng quán cây Sung nên L nhặt một viên gạch màu đỏ, kích thước (20x10x5)cm ở gốc cây sung rồi cầm viên gạch bằng tay trái tiến về phía anh Đ đang đứng và đánh một phát vài vùng trán của anh Đ, anh Đ lùi lại thì L ném viên gạch ra phía sau rồi dùng tay phải tát một phát vào mặt anh Đ. Lúc này, anh Nguyễn Công N lại can ngăn nên anh Đ đi bộ về nhà. Còn L vào sân đẩy xe mô tô BKS 37M1-617.40 của anh D ra xô ngã ở đường. Sau đó L được anh Trần Ngọc H đến chở về nhưng L không về mà đến quán cà phê Trung Tâm thuộc xóm De Đ, xã Trung Phúc C, huyện Nam Đ để uống nước. Còn anh D ngồi lại một lúc rồi dựng xe máy lên để về thì thấy xe máy 37F4-9497 của anh Đ đang dựng trong quán cây Sung nên anh D đến nhà anh Đ chở anh Đ quay lại quán lấy xe. Anh Đ tự điều khiển xe máy về nhà rồi lên giường nằm.

Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, do còn bực tức về chuyện bị anh T đánh nên L tìm đến nhà anh Đ để xin số điện thoại của anh T. Đến nơi, thấy anh Đ đang nằm trên giường, L gọi không dậy nên L ra về thì phát hiện điện thoại

Nokia 105, màu đen, có gắn số thuê bao 0977 500 645 của anh Đ đang đổ chuông ở cổng nhà anh Đ. L lấy điện thoại lên nghe máy thì nghe giọng anh T nên cầm điện thoại của anh Đ về tiếp tục gọi điện chửi và hẹn gặp anh T để đánh nhau. Đến 19 giờ 30 phút cùng ngày, L đưa điện thoại đến trả cho anh Đ nhưng anh Đ được vợ là chị Nguyễn Thị H đưa đi bệnh viện để cấp cứu và đến 03 giờ 30 phút ngày 19/11/2021, anh Đ tử vong tại nhà riêng.

Đến 16 giờ 00 phút ngày 19/11/2021, Nguyễn Văn L xin đầu thú tại Công an huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An.

Tại Biên bản khám nghiện hiện trường lập hồi 10 giờ 00 phút ngày 19/11/2021 xác định hiện trường vụ án tại khu vực phía trước cổng ra vào nhà bà Nguyễn Thị T, xóm De Đ, xã Trung Phúc C, huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An.

Tại Biên bản khám nghiệm tử thi lập hồi 08 giờ 00 ngày 19/11/2021, thể hiện:

"- Vùng đầu, trán phía bên phải cách trên, trước đỉnh vành tai phải 8cm, cách trên sau đuôi lông mày phải 5cm có 01 (một) vùng bầm tụ máu không liên tục trên vùng sưng phù nề kích thước (10,5x6)cm. (Vết 1)

- Vùng đầu phía bên trái, cách trên sau đỉnh vành tai trái 8,5cm, cách trên đường chân tóc gáy 10,5cm có 01 vùng xây xát da bầm tụ máu không liên tục trên vùng sưng phù nề kích thước (7x5)cm. (Vết 2)".

- Mổ tử thi: Tổ chức dưới da tương ứng với vết 1 ở phần khám ngoài bị bầm tụ máu nặng; tổ chức dưới da tương ứng với vết 2 ở phần khám ngoài bị bầm tụ máu nhẹ; xương hộp sọ, xương móng, sụn giáp, xương sườn, xương ức không bị gãy; trong màng cứng tương ứng với bán cầu đại não phải có một khối máu đông kích thước (14,5x6,3x0,5)cm; hai khoang lồng ngực, bao tim, ở bụng không có máu, trong dạ dày chứa dịch.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 216/KL-PC09(GĐ-PY) ngày 23/11/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An, kết luận:

"1. Khám ngoài:

1.3. Vùng đầu, trán phía bên phải, cách trên trước đỉnh vành tai phải 8cm, cách trên sau đuôi lông mày phải 5cm, có 01 vùng bầm tụ máu, không liên tục, sưng phù nề, kích thước (10,5x6)cm.

1.4. Vùng đầu phía bên trái, cách trên sau đỉnh vành tai trái 8,5cm, cách trên đường chân tóc gáy 10,5cm, có 01 vùng xây xát da, bầm tụ máu, không liên tục, sưng phù nề, kích thước (7x5)cm.

2. Khám trong:

** Đầu – Trán:*

- Tương ứng với tổn thương mục 1.3 (phần khám ngoài), tổ chức dưới da bị bầm tụ máu nặng.

- Tương ứng với tổn thương mục 1.4 (phần khám ngoài), tổ chức dưới da bị bầm tụ máu nhẹ.

- Trong hộp sọ, trong màng cứng, tương ứng với bán cầu đại não phải có 01 khối máu đông, kích thước (14,5x6,3x0,5)cm.

- Dạ dày chứa dịch…

2. Nguyên nhân chết: Xuất huyết não do chấn thương".

Tại Công văn số 22/BL-PC09 (GĐ-PY) ngày 01/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An biện luận cơ chế hình thành vết thương trên cơ thể anh Trần Mẫu Đ:

"- Hai dấu vết (ký hiệu là vết 1, vết 2) là do sự tác động giữa vật tày với cơ thể (đầu, trán) tạo nên.

- Nếu Nguyễn Văn L dùng viên gạch loại ba lỗ, màu đỏ, đã bị vỡ một phần còn hai lỗ, có kích thước (20x10x5)cm, do cơ quan CSĐT Công an huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An đã thu thập được trong quá trình truy tìm (trưng cầu biện luận), tác động vào vùng đầu, trán phía bên phải và vùng đầu phía bên trái của anh Trần Mẫu Đ (vị trí được mô tả tại mục 1.3; 1.4 phần khám ngoài trong Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 216/KLGĐ-PC09(GĐ-PY) ngày 23/11/2021 của Phòng Kỷ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An thì cũng có thể gây nên được hai dấu vết có đặc điểm tổn thương như đã mô tả trong Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 216/KLGĐ-PC09(GĐ-PY) ngày 23/11/2021 của Phòng KTHS - Công an tỉnh Nghệ An".

Tại Công văn số 04/BL-KTHS(GĐ-PY) ngày 04/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An, biện luận: *"1. Nếu Nguyễn Văn L dùng mảnh ngói màu đỏ, kích thước (13,2x7,4x3)cm, thu được trong quá trình khám nghiệm hiện trường (gửi biện luận) để đánh vào vùng đầu, trán của anh Trần Mẫu Đ thì khó có thể gây ra được các dấu vết đã mô tả tại mục 1.3 và 1.4 (phần khám ngoài) trong Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 216/KL-PC09(GĐ-PY) ngày 23/11/2021 của Phòng Kỷ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An.*

2. Giữa mảnh ngói và viên gạch loại 03 lỗ, màu đỏ, đã bị vỡ một phần còn 02 lỗ do cơ quan CSĐT (PC02) Công an tỉnh Nghệ An yêu cầu biện luận thì viên gạch có khả năng gây ra các tổn thương trên cơ thể Trần Mẫu Đ cao hơn".

Tại Công văn số 14/BL-KTHS(GĐ-PY) ngày 02/6/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Nghệ An, biện luận:

"Dấu vết đã mô tả tại mục 1.3 (phần khám ngoài) trong Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 216/KL-PC09(GĐ-PY) ngày 23/11/2021 của Phòng

KTHS - Công an tỉnh Nghệ An là nguyên nhân dẫn đến cái chết của Trần Mẫu Đ".

Ngày 17/5/2022, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nghệ An đã tiến hành thực nghiệm điều tra về hành vi của Nguyễn Văn L. L đã diễn tả lại T bộ hành vi theo lời khai của mình.

* Vật chứng vụ án: 01 mảnh ngói màu đỏ có kích thước (13,2x7,4,3)cm, trên bề mặt mảnh ngói này có dấu vết vỡ còn tương đối mới kích thước (1,7x1,2)cm; 01 viên gạch ba lỗ, đã bị vỡ một phần còn hai lỗ, màu đỏ, kích thước (20x10x05)cm.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn L đã tác động gia đình bồi thường T bộ thiệt hại cho gia đình bị hại. Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại Bản cáo trạng số 126/CT-VKSNA-P2 ngày 14/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và xác định bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ: sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo ra đầu thú, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình khắc phục hậu quả; gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo mù chữ nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế và có ông nội có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 12 năm đến 13 năm tù về tội "Giết người". Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo do bị cáo không có tài sản. Về vật chứng: Đề nghị xử lý 01 viên gạch và 01 viên ngói theo quy định của pháp luật. Về dân sự: Gia đình bị hại không yêu cầu nên miễn xét. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo ông Trần Thanh M thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Bị cáo không biết chữ nên hạn chế về mặt nhận thức và hiểu biết về pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng 3 tình tiết giảm nhẹ, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Bị cáo đồng ý với lời bào chữa của người bào chữa, không tranh luận.

Người đại diện hợp pháp của bị hại không tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo trình bày bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

để bị cáo có cơ hội trở về với gia đình, xã hội và có điều kiện để khắc phục cho gia đình bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các quyết định và hành vi tố tụng: quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn L đã khai nhận T bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, lời khai của người làm chứng; phù hợp với vật chứng thu giữ; biên bản khám nghiệm hiện trường; biên bản khám nghiệm tử thi; biên bản thực nghiệm điều tra; kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 17/11/2021, tại khu vực phía trước cổng ra vào nhà bà Nguyễn Thị T, ở xóm De Đ, xã Trung Phúc C, huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An, chỉ vì mâu thuẫn trong quá trình uống rượu trước đó nên Nguyễn Văn L đã dùng tay trái cầm 01 viên gạch loại ba lỗ, màu đỏ, bị vỡ một phần còn hai lỗ, có kích thước (20x10x5)cm đánh trúng vào vùng đầu, trán phía bên phải của anh Trần Mẫu Đ là vùng trọng yếu của cơ thể, làm anh Đ bị xuất huyết não phải điều trị cấp cứu tại bệnh viện hữu nghị đa khoa tỉnh Nghệ An và tử vong tại nhà riêng vào hồi 03 giờ 30 phút ngày 19/11/2021. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi, tính chất phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội. Chỉ vì những mâu thuẫn nhỏ nhặt trong lúc uống rượu, bị cáo đã dùng viên gạch là hung khí nguy hiểm tấn công anh Trần Mẫu Đ, tước đoạt tính mạng của anh Trần Mẫu Đ một cách trái pháp luật. Hành vi tước đoạt quyền được sống của anh Trần Mẫu Đ không những đã gây tổn thất, mất mát và đau thương đặc biệt lớn cho gia đình bị hại mà còn ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng cho người dân. Vì vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm minh đối với bị cáo mới có tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, xét thấy bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng; có

nhân thân tốt; có nhiều tình tiết giảm nhẹ: sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo ra đầu thú, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn; đã tác động gia đình bồi thường T bộ thiệt hại cho gia đình bị hại để khắc phục phần nào đau thương mất mát cho gia đình bị hại thể hiện sự ăn năn hối cải; được gia đình bị hại đề nghị xử phạt mức án nhẹ nhất; có ông nội có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến; ngoài ra, bị cáo không đi học nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Vì vậy cần áp dụng điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự nhân đạo, khoan hồng của pháp luật. Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội của bị cáo thì không có cơ sở xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt như đề nghị của người bào chữa mà phải xử phạt bị cáo mức án khởi điểm của khung hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới đủ nghiêm.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường T bộ thiệt hại cho gia đình bị hại, tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng: 01 mảnh ngói màu đỏ và 01 viên gạch ba lỗ, đã bị vỡ một phần còn hai lỗ là công cụ, phương tiện phạm tội, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy;

[8] Khám nghiệm tử thi anh Trần Mẫu Đ xác định ở vùng đầu phía bên trái, cách trên sau đỉnh vành tai trái 8,5cm, cách trên đường chân tóc gáy 10,5cm, có 01 vùng xây xát da, bầm tụ máu, không liên tục, sưng phù nề, kích thước (7 x 5)cm tương ứng dấu vết tại mục 1.4 phần khám ngoài trong Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 216/KL-PC09(GĐ-PY) ngày 23/11/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An. Hiện, cơ quan điều tra chưa xác định được ai và vật gì gây nên dấu vết trên. Tuy nhiên, dấu vết này không phải là nguyên nhân dẫn đến cái chết của anh Đ nên không có cơ sở xem xét.

[9] Đối với Lê Văn T có hành vi dùng tay đánh vào vùng đầu, mặt của Nguyễn Văn L tại sân quán Cây Sung vào ngày 17/11/2021. Tuy nhiên, L từ chối giám định thương tích nên không có căn cứ để xử lý hình sự đối với T.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "Giết người".

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật

hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 12 (mười hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 19/11/2021.

2. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh ngói và 01 viên gạch ba lỗ, đã bị vỡ một phần còn hai lỗ.

Đặc điểm, tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/6/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm,

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan THAHS Công an Nghệ An
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND xã Trung Phúc C, h.Nam Đ;
- Lưu HS, VP, Tòa HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Từ